

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU
TƯ
Số: 03/1998/TT-BKH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 52/1998-QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai kế hoạch tín dụng đầu tư năm 1998

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 52/1998/QĐ-TTg ngày 3 tháng 3 năm 1998, về việc triển khai kế hoạch tín dụng đầu tư năm 1998, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn như sau:

1. Đối tượng cho vay của kế hoạch tín dụng đầu tư năm 1998.

1.1. Các dự án chuyển tiếp bao gồm:

Các dự án được các đầu mối cho vay đã ký hợp đồng tín dụng hoặc đã cho vay từ năm 1997 trở về trước, trong kế hoạch năm 1998, ngoài số vốn đã ký hợp đồng tín dụng, và số vốn doanh nghiệp tự huy động, sẽ được bố trí kế hoạch vốn để đảm bảo tiến độ xây dựng theo dự án được duyệt. Trong trường hợp số lượng dự án chuyển tiếp lớn, khả năng nguồn vốn có hạn thì lựa chọn ưu tiên cho vay đối với các dự án có hiệu quả hơn.

Các dự án được ghi kế hoạch năm 1997, đã được đầu mối cho vay xem xét, trong trường hợp đã ký hợp đồng tín dụng (có thể chưa giải ngân) được xác định đó là dự án chuyển tiếp để ghi kế hoạch năm 1998. Trong trường hợp chưa ký hợp đồng tín dụng hoặc từ chối ký hợp đồng tín dụng thì không được coi là dự án chuyển tiếp để ghi kế hoạch 1998. Các dự án đã bị từ chối ký hợp đồng tín dụng thì không xem xét ghi kế hoạch 1998.

1.2. Các dự án mới bắt đầu ghi kế hoạch 1998. Nguồn vốn Nhà nước huy động được để cho vay còn hạn chế, hơn nữa nguồn vốn này chủ yếu là huy động ngắn hạn với lãi suất cao hơn để cho vay trung và dài hạn với lãi suất thấp hơn vì vậy:

Các dự án đầu tư mới ưu tiên cho các ngành, lĩnh vực sau đây: điện, cơ khí; sản xuất hàng xuất khẩu; đánh cá xa bờ; chế biến nông, lâm, hải sản; cây công nghiệp dài ngày; rừng nguyên liệu và cơ sở hạ tầng giao thông; khu công nghiệp, khu đô thị mới có thu phí và có khả năng hoàn vốn.

Những dự án thuộc các ngành và lĩnh vực khác (không nêu tại điểm 1.2), không thuộc diện ưu tiên vay vốn nhưng xét hiệu quả thì tùy thuộc khả năng nguồn vốn có thể cho vay hỗ trợ một phần.

Trên cơ sở dự án có hiệu quả, có khả năng trả nợ, ưu tiên cho các dự án thuộc các tỉnh còn có nhiều khó khăn, đặc biệt là các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Các dự án lớn (nhóm A, B) của các Tổng công ty 91: từ nay khi quyết định dự án nhóm A, B, trước hết phải tự huy động các nguồn vốn tự có như: nguồn khấu hao cơ bản, lợi nhuận sau thuế, trái phiếu công trình, vay nước ngoài (ngoài số vay ODA); nguồn vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước chỉ cho vay hỗ trợ một phần nhỏ khi chủ đầu tư chưa huy động đủ vốn.

1.3. Vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch nhà nước không cho vay để góp vốn pháp định trong các dự án đầu tư liên doanh với nước ngoài, ngoại trừ những trường hợp sau đây phải có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ:

Dự án đầu tư liên doanh đã được cấp giấy phép nhưng vì những lý do bất khả kháng mà phía doanh nghiệp Việt Nam không thể tự mình góp đủ vốn pháp định theo tỷ lệ quy định trong giấy phép đầu tư.

Có yêu cầu nâng cao tỷ lệ góp vốn pháp định của phía Việt Nam trong dự án đầu tư liên doanh.

1.4. Vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch nhà nước không cho vay để đảo nợ đối với các khoản vay trung và dài hạn do doanh nghiệp nhà nước đã ký hợp đồng với các tổ chức tín dụng. Trường hợp do sử dụng các nguồn vốn khác của doanh nghiệp, và do bên B tạm ứng trước thì được xem xét cho vay để hoàn trả.

2. Lãi suất cho vay.

Lãi suất cho vay bằng Việt Nam đồng là 0,81%/tháng.